

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

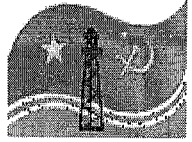
KẾ HOẠCH BAY NGÀY 21/09/2025

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P9+P11	7:25	22+0	0+0		18+4	0+0	
2		P5+TD1+CTK3	7:25	1+20+0	0+0+0		1+19+3	0+0+0	
3		CLO+TD2	9:25	21+0	0+0		21+1	0+0	Chuyen 1 CLO-TD2
4		CLO+P6	9:25	20+2	0+0		14+8	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



VIETSOVPETRO

DATE: 21/09/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
B.CARD: XANH-1	TO: P9 - P11	CREW: KHOÀN - SON - TOAN	ETA: 09:20
VSP FLIGHT: 1		VNHS FLIGHT: TM25/3638	

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	BUI NGUYEN TRUNG HAU	P9	05-06	2	20			56	THIEN NAM	Vietnamese
2	PHAN THANH TAM	P9	25	1	5			52	THIEN NAM	Vietnamese
3	NGUYEN NGHIA TUAN	P9	17	1	5			73	THIEN NAM	Vietnamese
4	TRAN DAC LUU	P9	11-12	2	9			63	THIEN NAM	Vietnamese
5	LE MINH THUAN	P9	09-10	2	16			55	THIEN NAM	Vietnamese
6	NGUYEN VIET TU	P9	15-16	2	14	2	35	62	THIEN NAM	Vietnamese
7	HOANG VAN TUNG	P9	24	1	2			61	THIEN NAM	Vietnamese
8	ĐẶNG NGỌC TUYẾN	P9	21	1	15			51	THIEN NAM	Vietnamese
9	NGUYEN ĐỨC MẠNH	P9	27	1	8			54	THIEN NAM	Vietnamese
10	KHÔNG VĂN LINH	P9	13-14	2	18			57	THIEN NAM	Vietnamese
11	HOANG VAN BANG	P9	18-19	2	14			74	THIEN NAM	Vietnamese
12	HỒ ĐỨC KHAI	P9	91	1	5			70	THIEN NAM	Vietnamese
13	TRẦN ĐÌNH KHƯƠNG	P9	26	1	10			67	THIEN NAM	Vietnamese
14	NGUYEN VAN DUY	P9	89	1	14			64	THIEN NAM	Vietnamese
15	TRẦN NGỌC TIN	P9	07-08	2	13			56	THIEN NAM	Vietnamese
16	NGUYEN ANH TUAN	P9	80	1	12			72	PVD LOGGI	Vietnamese
17	PHAN NGOC THAN	P9	22-23	2	11			75	PVD LOGGI	Vietnamese
18	NGUYEN TAN HIEU	P9	90	1	10			51	PVD LOGGI	Vietnamese
19	LE ĐẶC VỤ	P9	88	1	8			76	PVD LOGGI	Vietnamese
20	NGUYEN VAN HOI	P9	81	1	13			67	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	P9	20	1.256	28	222	2	35	18		
2	P11	0	0	0	0	0	0	4		
TOTAL		20	1.256	28	222	2	35	22		
WEIGHT KG			1.256		222		35			

GRAND TOAL: 1.513 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

ĐỖ THỊ HẢI YẾN

CREW

ĐỖ XUÂN HOÀN

PHẠM THÁI SƠN





FLIGHT MANIFEST



VIETSOVPETRO

DATE: 21/09/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:50
B.CARD: XANH-2	TO: CLO - TD2	CREW: KHOAN - SON - TOAN	ETA: 11:40
VSP FLIGHT: 3		VNHS FLIGHT: TM25/3639	

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	VOROBYEV SERGEY	CLO	35	1	6	2	37	100	KHOAN	Russian
2	DATSKO PAVEL	CLO	36	1	8			117	KHOAN	Russian
3	NGUYEN VAN LOC	CLO	21	1	9			71	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYEN TUAN ANH	CLO	20	1	9			73	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYEN CONG TAM	CLO	55	1	2			68	KHOAN	Vietnamese
6	TRAN HUU SON	CLO	23	1	5			71	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN THANH BINH	CLO	57	1	4			77	KHOAN	Vietnamese
8	ĐẶNG DUY LY	CLO	33-34	2	6			68	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN MANH HUNG	CLO	31	1	5			78	KHOAN	Vietnamese
10	TRAN VAN KHANG	CLO	22	1	4			70	KHOAN	Vietnamese
11	ĐỖ TRƯỜNG GIANG	CLO	32	1	14			79	KHOAN	Vietnamese
12	BUI TRƯỜNG SINH	CLO	30	1	5			75	KHOAN	Vietnamese
13	VU MANH HUNG	CLO	56	1	10			70	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYEN HUU THANG	CLO	39	1	5			66	KHOAN	Vietnamese
15	DUONG THANH TUNG	CLO	27	1	4			75	KHOAN	Vietnamese
16	HUYNH XUAN SI	CLO	24	1	4			72	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYEN MANH HOAN	CLO	27	1	6			60	KHOAN	Vietnamese
18	TRAN VAN THO	CLO	26	1	4			79	KHOAN	Vietnamese
19	THẠCH HUU TAN	CLO	28-29	2	11			70	YTE	Vietnamese
20	TRAN BUI QUANG	CLO	07	1	6			69	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN HOANG PHUC	CLO	24	1	19	2	15	80	CO DIEN	Vietnamese
22	DO DUC ANH	CLO	40	1	13			73	CO DIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	CLO	22	1.661	24	159	4	52	19	1	Shuyen 1 pax từ CLO - TD
2	TD2	0	0	0	0	0	0	3		
TOTAL		22	1.661	24	159	4	52	22		
WEIGHT KG			1.661		159		52			

GRAND TOAL: 1.872 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

NGUYỄN MAI PHI

CREW

ĐỖ XUÂN HOÀN
PHẠM THÁI SƠN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 21/09/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:35
B.CARD: VANG-1	TO:TD1 - CTK3	CREW: DƯƠNG - NPHÚ - MQUÂN	ETA: 09:25
VSP FLIGHT: 2		VNHS FLIGHT: TM25/3640	

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	LÊ TRỌNG LƯỢNG	TD1	15	1	3	3	52	65	KHOAN	Vietnamese
2	HOANG VAN NAM	TD1	01	1	10			85	KHOAN	Vietnamese
3	LÊ QUỐC BAO	TD1	11	1	3			66	KHOAN	Vietnamese
4	MAI VĂN HỘI	TD1	21	1	8			73	KHOAN	Vietnamese
5	HOANG ANH TUẤN	TD1	13	1	6			79	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN XUÂN PHÚ	TD1	18	1	3			86	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYỄN ĐÌNH CHUNG	TD1	16-17	2	13			85	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN NGỌC HẢI	TD1	22	1	6			70	KHOAN	Vietnamese
9	SADOVNICHENKO DMITRII	TD1	03	1	12			104	KHOAN	Russian
10	MAI ANH TUẤN	TD1	12	1	7			76	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN ĐĂNG LAM	TD1	14	1	4			62	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN TRƯỜNG DƯƠNG	TD1	02	1	8			96	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN XUÂN ĐÔNG	TD1	07-08	2	14			62	KHOAN	Vietnamese
14	ILIASHENKO D.	TD1	04	1	11			73	ANTOAN	Russian
15	MARTYNOV M.	TD1	05-06	2	14			113	ANTOAN	Russian
16	PHAN THANH TỈNH	TD1	20	1	7	1	13	67	DVL	Vietnamese
17	NGUYỄN QUANG HOÀN	TD1	25	1	8	3	67	85	DVL	Vietnamese
18	NGUYỄN HAI NAM	TD1	23,27	2	17			62	DVL	Vietnamese
19	LÊ VĂN NGỌC	TD1	09	1	3			73	PSV	Vietnamese
20	TRIỆU MINH HỒNG	TD1	10	1	2			68	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	TD1	20	1.550	24	159	7	132	19		
2	CTK3	0	0	0	0	1	5	3		
TOTAL		20	1.550	24	159	8	137	22		
WEIGHT KG			1.550		159		137			

GRAND TOAL: 1.846 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

HOÀNG THỊ THỦY

CREW

BÙI HOÀNG DƯƠNG.

ĐÀO NGỌC PHÚ



FLIGHT MANIFEST



DATE: 21/09/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:55
B.CARD: CAM-2	TO: CLO - P5 - P6	CREW: DƯƠNG - NPHÚ - MQUÂN	ETA: 11:45
VSP FLIGHT: 4		VNHS FLIGHT: TM25/3641	

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KG			
1	ĐỖ THANH LIÊM	CLO	03	1	8			62	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN KHANH	CLO	07	1	7			74	KHOAN	Vietnamese
3	ĐỖ VĂN QUANG	CLO	92	1	11			85	KHOAN	Vietnamese
4	QUÁCH THẾ ANH	CLO	91	1	8			69	KHOAN	Vietnamese
5	BUI XUÂN DUY	CLO	04	1	5			64	KHOAN	Vietnamese
6	ĐÌNH XUÂN PHU	CLO	05-06	2	5			69	KHOAN	Vietnamese
7	BUI TRẦN NAM	CLO	96	1	9			69	KHOAN	Vietnamese
8	ĐẶNG VĂN KHOA	CLO	10	1	14			64	KHOAN	Vietnamese
9	TRƯƠNG NAM THĂNG	CLO	01-02	2	12			59	BAKER HUC	Vietnamese
10	NGUYỄN QUYẾT QUYNH	CLO	94-95	2	18			62	BAKER HUC	Vietnamese
11	FAUSTINE NEWN JIUN HAU	CLO	98-99	2	15			80	BAKER HUC	Bruneian
12	LÊ MẠNH HÙNG	CLO	08	1	9			76	ANTOAN	Vietnamese
13	CHU ĐÌNH THANH	CLO	93	1	6			53	DVL	Vietnamese
14	ĐÌNH VIỆT DŨNG	CLO	400	1	8			60	DVL	Vietnamese
15	NGUYỄN BÀ HÙNG	CLO	97	1	6			79	DVL	Vietnamese
16	NGUYỄN DUY ĐÔNG	CLO	11	1	3			66	PSV	Vietnamese
17	LÊ MINH MINH	CLO	09	1	7			69	PSV	Vietnamese
18	SKOROBAGATKO	P5	400	1	7			87	KH-THAC	Russian
19	TRẦN ANH QUANG	P6	38	1	11	3	36	76	CODIEN	Vietnamese
20	NGUYỄN THANH TÙNG	P6	37	1	10	3	47	81	CODIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	CLO	17	1.160	21	151	0	0	13		
2	P5	1	87	1	7	0	0	0		
3	P6	2	157	2	21	6	83	9		
TOTAL		20	1.404	24	179	6	83	22		
WEIGHT KG			1.404		179		83			

GRAND TOAL: 1.666 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

CREW

BUI HOÀNG DƯƠNG
ĐÀO NGỌC PHÚ

